TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NGẠN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 213/2018/QĐST-HNGĐ.	*Lục Ngạn, ngày 25 tháng 09 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 304/2018/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2018 giữa:

* *Nguyên đơn*: Anh Hoàng Văn S, sinh năm 1994.

Trú tại: Trại Quản, Tam Dị, Lục Nam, Bắc Giang.

* *Bị đơn:* Chị Vy Thị H**,** sinh năm 1988.

Trú tại: Số 3, Quý Sơn, Lục Ngạn, Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 48; 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 6 và Điều 27 của nghị quyết số: 326/2016/UBQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55, 81,82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 09 năm 2018.

XÉT THẤY;

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bẩy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Văn S và chị Vy Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Anh Hoàng Văn S, sinh năm 1994.

Trú tại: Trại Quản, Tam Dị, Lục Nam, Bắc Giang.

* *Bị đơn:* Chị Vy Thị H**,** sinh năm 1998.

Trú tại: Số 3, Quý Sơn, Lục Ngạn, Bắc Giang.

3. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

3.1. Quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn S và chị Vy Thị H thuận tình ly hôn.

3.2. Con chung: Chị Vy Thị H trông nom, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Hoàng Thị Quỳnh T, sinh ngày 12/06/2017.

Sau khi ly hôn anh Hoàng Văn S có quyền thăm nom con không ai được cản trở.

3.3. Đối với việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con các bên đương sự tự giải quyết nên không đặt ra xem xét.

3.4. Tài sản: Tài sản chung và công nợ chung: Đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Án phí: Anh Hoàng Văn S và chị Vy Thị H tự nguyện thoả thuận, anh S nhận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) án phí dân sự sơ thẩm Hôn nhân và gia đình. Anh Hoàng Văn S đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2018/0005082, ngày 17/09/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, khoản tiền này được khấu trừ vào tiền án phí, anh S đã nộp đủ không phải nộp nữa.

Trả lại anh Hoàng Văn S 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- *VKS huyện Lục Ngạn;*
- *Chi cục THA huyện Lục Ngạn;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã Tam Dị;*
- *Lưu HS -VP.*

Lê Văn Khiết